| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 85/2025/HS-ST
Ngày: 28 - 9 - 2025

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Thủy
*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Đức Nhân
2. Bà Phạm Thu Hà

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Vũ Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Quảng Ninh tham gia phiên tòa***: Bùi Đức Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2025 tại phòng xử án số 3, Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2025/TLST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2025/QĐXXST-HS ngày 17/9/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Đặng Quốc D** (tên gọi khác: không), sinh ngày 04 tháng 01 năm 1991 tại Hồ N, Trung Quốc; nơi thường trú: tổ D, khu C, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Lợi H và bà Vũ Thị V; Chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh, hiện tại ngoại, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Quốc D chưa học và thi cấp giấy phép lái xe mô tô tại các cơ sở đào tạo được cấp phép. Khoảng đầu tháng 9/2019, do mục đích muốn làm giấy phép lái xe giả để đi đường, D sử dụng điện thoại cá nhân truy cập bằng tài khoản facebook tên "Dang Quoc D1" thì thấy facebook "Trường S" quảng cáo cấp giấy phép lái xe chỉ cần cung cấp thông tin không cần phải đi học. Sau đó, D1 đã nhắn tin M với tài khoản "Trường S" đặt làm giả 01 Giấy phép lái xe hạng A1 với giá 1.500.000 đồng. D1 đã cung cấp ảnh thẻ, thông tin cá nhân gồm: tên, tuổi, địa chỉ và ngày tháng, năm sinh

cho chủ tài khoản trên để làm giấy phép lái xe và thỏa thuận bao giờ nhận giấy phép lái xe thì sẽ thanh toán tiền. Khoảng 15 ngày sau, có nhân viên giao hàng chuyển cho D1 01 giấy phép lái xe  mô tô hạng A1, số B, mang tên Đặng Quốc D, do Sở G cấp ngày 25/9/2019, sau khi kiểm tra đúng thông tin, D đã trả 1.500.000 đồng tiền mặt cho người giao hàng và cất Giấy phép lái xe trong người khi nào bị kiểm tra thì xuất trình.

Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 04/10/2022, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 30K8-0735, đi ngược chiều đường tại KM 124+900, Quốc lộ A thuộc phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, thì bị lực lượng chức năng thuộc Phòng C Công an tỉnh Q phát hiện. Quá trình làm việc, D xuất trình Giấy phép lái xe giả nêu trên. Ngày 17/10/2022, Phòng C Công an tỉnh Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D. Tuy nhiên, sau khi hết thời hạn D vẫn không nộp phạt và đến nhận Giấy phép lái xe. Qua rà soát, thống kê hồ sơ xử lý vi phạm hành chính, phát hiện có nghi vấn nên Phòng C Công an tỉnh Q tiến hành trưng cầu giám định đối với Giấy phép lái xe nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 1298/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: Giấy phép lái xe do D xuất trình là giả.

Ngày 29/5/2024, Phòng C Công an tỉnh Q chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q) để xác minh, giải quyết.

Tại Công văn số 2963 ngày 05/6/2024, của Sở G (nay là Sở G sau sáp nhập), thể hiện: không cấp giấy phép lái xe xe mô tô hạng A1, số 220190293822, số phôi AY288677; Chưa cấp giấy phép lái xe cho Đặng Quốc D, sinh ngày 03/01/1991, CCCD: 279091000032.

Tại bản kết luận giám định số 1032/KL-KTHS ngày 05/7/2024, của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 220190293822, do Sở Giao thông vận tải tỉnh G cấp ngày 25/9/2019, mang tên Đặng Quốc D là Giấy phép lái xe giả;

Tại bản kết luận giám định số 1576/KL-KTHS ngày 08/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: Chữ ký "Đặng Quốc D" và chữ viết "Đặng Quốc D" dưới chữ ký trong biên bản vi phạm hành chính so với chữ ký mang tên "Đặng Quốc D" và chữ viết "Đặng Quốc D" trong Biên bản ghi lời khai của D là do cùng một người ký và viết ra.

Quá trình điều tra, Đặng Quốc D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, ngoài ra còn khai: Hiện tại, D không còn sử dụng tài khoản Facebook đặt mua Giấy phép lái xe giả, không nhớ tên đăng nhập, mật khẩu; Chiếc điện thoại dùng để nhắn tin đặt làm Giấy phép lái xe giả đã rơi mất; việc mua Giấy phép lái xe giả thì không ai khác biết; ngoài ngày 04/10/2020 thì không sử dụng Giấy phép lái xe giả lần nào khác.

Vật chứng vụ án: 01 Giấy phép lái xe mang tên Đặng Quốc D; 01 đĩa DVD ghi hình hỏi cung bị can chuyển theo hồ sơ vụ.

Tại Cáo trạng số: 5816/CT-VKSKV1 ngày 15/9/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đặng Quốc D về tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"* theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo D thừa nhận mình bị truy tố, xét xử về tội: *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"* theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan và thừa nhận nội dung cũng như hành vi của bị cáo như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh đã mô tả là chính xác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ninh trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Đặng Quốc D từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo trình bày: bị cáo thấy rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình, do đó bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được áp dụng hình phạt nhẹ nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Biên bản vi phạm hành chính kèm theo Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép chứng chỉ hành nghề do Phòng C Công an tỉnh lập ngày 04/10/2022; phù hợp với bản kết luận giám định 1032/KL-KTHS ngày 05/7/2024, của Phòng K Công an tỉnh Q và các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định:

Đặng Quốc D cung cấp thông tin cho 01 người không quen biết trên mạng Internet để đặt làm giả 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số B, mang tên Đặng Quốc D, do Sở G cấp ngày 25/9/2019 cấp, mục đích mang theo bên mình khi điều khiển xe mô tô, nếu bị lực lượng Cảnh sát giao thông kiểm tra, xử phạt thì xuất trình. Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 04/10/2022 tại KM 124+900, Quốc lộ A thuộc phường H, tỉnh Quảng Ninh Đặng Quốc D sử dụng 01 "Giấy phép lái xe" giả xuất trình cho tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông số B, Phòng C Công an tỉnh Q kiểm tra lập biên bản khi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo Đặng Quốc D cấu thành tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"* theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh đã truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Tính chất vụ án ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, hoạt động và uy tín của cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ và tiềm ẩn nguy cơ gây mất trật tự an toàn công cộng. Do đó, cần xét xử nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy:

Bị cáo lần đầu phạm tội, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

[5] Về hình phạt: xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên, bị cáo không có công việc ổn định, không xác định được tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: đối với giấy phép lái xe giả thu giữ của bị cáo được chuyển theo hồ sơ vụ án. Đây là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên là tài liệu tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về các biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị áp dụng hình tù cho hưởng án treo nên mọi biện pháp ngăn chặn đang áp dụng đối với bị cáo phải được hủy bỏ theo quy định tại Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: bị cáo có nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ: khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Đặng Quốc D 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo) về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Thời gian thử thách 12 (mười hai tháng), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/9/2025).

Giao bị cáo Đặng Quốc D cho Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp ngăn chặn: áp dụng điểm d, khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 2958/LC- VPCQCSĐT(Đ3) ngày 15/8/2025 và quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 8626/QĐ- VPCQCSĐT(Đ3) ngày 15/8/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đối với Đặng Quốc D.

3. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa: bị cáo Đặng Quốc D có nghĩa vụ nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/9/2025).

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- VKSND Khu vực 1 - Quảng Ninh
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS tỉnh Quảng Ninh
- THADS TP tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Thủy**